

**KẾ HOẠCH**  
**Về nâng cao công tác thống kê Nhà nước**  
**trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Công văn số 386-CV/TU ngày 20/4/2026 của Tỉnh ủy về lãnh đạo công tác thống kê Nhà nước trên địa bàn tỉnh; Thực hiện Công văn số 1615-CV/ĐU ngày 28/4/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về lãnh đạo công tác thống kê Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch về nâng cao công tác thống kê Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Đề ra các nhiệm vụ thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp xã; Hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản liên quan của Trung ương, của tỉnh về công tác thống kê.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường về công tác thống kê. Đảm bảo thông tin thống kê đầy đủ, toàn diện, khách quan, trung thực, chính xác, kịp thời, có độ tin cậy cao, đáp ứng yêu cầu đánh giá, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Việc thực hiện phải thường xuyên, liên tục, đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất giữa các ngành và địa phương trong việc sử dụng số liệu do cơ quan Thống kê và cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố, phải phù hợp với chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy; phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và xã, phường; gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để nâng cao hiệu quả công tác thống kê Nhà nước và tiết kiệm nguồn lực.

**II. MỤC TIÊU**

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công văn số 386-CV/TU ngày 20/4/2026 của Tỉnh ủy về việc lãnh đạo công tác thống kê Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; tăng cường công tác tuyên truyền Luật Thống kê, các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thống kê.

Đảm bảo báo cáo, số liệu thống kê chất lượng, đánh giá sát thực tế tình hình thực tiễn, góp phần quan trọng để các cấp ủy, chính quyền tham khảo, sử dụng

trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương hàng năm, 5 năm.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị với các cơ quan thống kê trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê; thu thập, tổng hợp, công bố thông tin thống kê theo quy định của Nhà nước; thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thống kê ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Hệ thống thông tin thống kê hiện đại, liên thông giữa cấp tỉnh và cơ sở; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ điều hành theo thời gian thực. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong toàn bộ hoạt động thống kê.

Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thống kê, nhất là ở cơ sở. Bố trí công chức làm công tác thống kê ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp thống kê.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp như sau:

**1.** Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Công văn số 386-CV/TU ngày 20/4/2026 của Tỉnh ủy về việc lãnh đạo công tác thống kê Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; tăng cường công tác tuyên truyền Luật Thống kê, các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thống kê, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động ở các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của tổng điều tra thống kê, điều tra thống kê thường xuyên hàng năm, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghĩa vụ chấp hành pháp luật về thống kê của các nhóm cung cấp thông tin thống kê; qua đó, tạo điều kiện để các cơ quan khảo sát, thu thập, xây dựng và công bố thông tin thống kê tổng hợp, đưa ra những báo cáo, số liệu thống kê chất lượng, đánh giá sát thực tế tình hình thực tiễn, góp phần quan trọng để các cấp ủy, chính quyền tham khảo, sử dụng trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương hàng năm, 5 năm.

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thống kê ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình quản lý. Xác định công tác thống kê là nhiệm vụ, kênh thông tin, cơ sở khoa học, thực tiễn quan trọng để cấp ủy, chính quyền các cấp nghiên cứu, tham khảo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản

lý, điều hành. Cải tiến, đổi mới phương pháp phối hợp với ngành thống kê trong công tác tuyên truyền, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu, đảm bảo sự chính xác và thống nhất về số liệu, thông tin thống kê. Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân được điều tra thống kê có trách nhiệm cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của cơ quan thống kê.

2. Không ngừng đổi mới, cải tiến phương pháp thống kê, phương pháp thu thập thông tin phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương nhằm nâng cao chất lượng thông tin, số liệu báo cáo... Xây dựng hệ thống thông tin thống kê hiện đại, liên thông giữa cấp tỉnh và cơ sở; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ điều hành theo thời gian thực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong toàn bộ hoạt động thống kê. Đổi mới phương thức thu thập, xử lý dữ liệu theo hướng tự động hoá; tăng cường khai thác dữ liệu hành chính; từng bước ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian xử lý thông tin.

3. Tiếp tục kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thống kê, nhất là ở cơ sở. Bố trí công chức làm công tác thống kê ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp thống kê. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ thống kê từ tỉnh đến cơ sở; khơi dậy và phát huy lòng yêu nghề và tinh thần trách nhiệm của cán bộ làm công tác thống kê.

Làm tốt công tác tuyển dụng, bố trí cán bộ thống kê tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương. Bố trí công chức thống kê của các xã, phường có chuyên môn phù hợp với tính chất công tác thống kê; tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai, nắm tình hình, thu thập, tổng hợp thông tin thống kê trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của cấp ủy, chính quyền cơ sở và yêu cầu báo cáo các cơ quan cấp trên theo quy định.

4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị với các cơ quan thống kê trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thống kê; thu thập, tổng hợp, công bố thông tin thống kê theo quy định của Nhà nước; thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

Các ngành chuyên môn tăng cường phối hợp với Sở Tài chính, Thống kê tỉnh trong việc xây dựng phương án, kịch bản tăng trưởng; phân tích kỹ các lĩnh vực chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của tỉnh để nhận diện chính xác các điểm nghẽn, đề xuất giải pháp điều hành hiệu quả, bảo đảm tăng trưởng hai con số. Vận động các cơ quan, doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh và Nhân dân hợp tác tốt, cung cấp thông tin đầy đủ, có độ chính xác cao.

5. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo; chủ động xây dựng kế hoạch, phương án, cập nhật kịch bản tăng trưởng kinh tế, cung cấp thông tin sớm về rủi ro kinh tế vĩ mô, phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo điều hành.

6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về thống kê. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thống kê đối với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hành vi từ chối, trì hoãn hoặc cung cấp sai lệch số liệu thống kê.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề về việc triển khai các hoạt động thống kê theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh về số liệu, dữ liệu thống kê của ngành, địa phương mình.

7. Thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau đây (đính kèm Phụ lục phân công nhiệm vụ và giải pháp cụ thể):

*7.1. Công tác tuyên truyền về hoạt động thống kê và phổ biến thông tin thống kê:*

Giao Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan:

- Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thống kê và giáo dục pháp luật về thống kê cho lãnh đạo, cán bộ thống kê của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, các doanh nghiệp để nâng cao vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác thống kê.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, đa dạng hóa hình thức và phương tiện truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác thống kê và số liệu thống kê.

- Chủ động nắm bắt thông tin hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ sản xuất, các yếu tố tích cực, tiêu cực tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh; chú trọng phân tích sâu tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, dự báo xu hướng phát triển của từng ngành, lĩnh vực và tốc độ tăng trưởng, cơ cấu kinh tế theo ngành, khu vực kinh tế, giúp cho lãnh đạo các cấp có được thông tin kịp thời để chỉ đạo, điều hành một cách linh hoạt, hiệu quả.

- Tiếp tục ứng dụng Infographic và nâng cao chất lượng biên soạn các ấn phẩm thống kê.

- Tăng cường hoạt động phổ biến thông tin thống kê theo hướng kịp thời, đầy đủ, bình đẳng, khách quan và minh bạch đến mọi đối tượng sử dụng thông tin thống kê. Đa dạng hóa hình thức, nội dung công bố, cung cấp và phổ biến, thông tin thống kê.

- Cải tiến về nội dung Trang thông tin điện tử Thống kê tỉnh; tuyên truyền công tác thống kê trên trang thông tin điện tử các ngành

- Tổ chức công bố số liệu thống kê kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng, năm (theo hướng dẫn của Cục Thống kê).

### *7.2. Công tác đổi mới, cải tiến phương pháp thống kê, phương pháp thu thập thông tin*

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường trong phạm vi thẩm quyền, chủ động nghiên cứu, kịp thời bổ sung (khi cần thiết) các chỉ tiêu phản ánh những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn địa phương.

b) Giao Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan:

- Căn cứ kế hoạch công tác của Cục Thống kê và yêu cầu của địa phương, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các cuộc điều tra chuyên môn định kỳ hằng tháng, quý, năm theo đúng phương án quy định, bảo đảm nguồn thông tin để biên soạn các báo cáo thống kê.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các cuộc điều tra thống kê nhằm nâng cao chất lượng thông tin thống kê, kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương (điều tra CAPI, webform).

- Tổng hợp số liệu đảm bảo các nguyên tắc tính toán thống kê, có kiểm tra, so sánh, đánh giá, phúc tra, đối chiếu với nguồn thông tin trước đây, đảm bảo thông tin các cuộc điều tra được xử lý minh bạch, đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời.

- Thực hiện rà soát, đồng bộ và đảm bảo tính liên tục của chuỗi số liệu thống kê lịch sử trong biên soạn Niên giám thống kê, đối với các xã, phường sau sáp nhập, tổ chức lại địa giới hành chính. Tăng cường vai trò điều phối chuyên môn thông qua việc xây dựng các chương trình điều tra thống kê và thực hiện công tác thẩm định theo quy định của pháp luật hiện hành.

### *7.3. Công tác kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thống kê, nhất là ở cơ sở*

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường:

- Sắp xếp hợp lý tổ chức thống kê ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp thống kê.

- Làm tốt công tác tuyển dụng, bố trí cán bộ thống kê tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Bố trí công chức của các xã, phường, có đủ chuyên môn phù hợp với tính chất công tác thống kê (tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công tác tuyển dụng công chức).

- Tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai, đôn đốc, nắm tình hình, thu thập, tổng hợp thông tin thống kê trên địa bàn.

### *7.4. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị*

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường phối hợp báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách; đánh giá những khó khăn thuận lợi, khả năng thực hiện các chỉ tiêu phụ trách; điều chỉnh kịch bản tăng trưởng ngành, lĩnh vực, cung cấp các năng lực mới tăng tạo dư địa để phát triển; đề xuất các giải pháp gửi Sở Tài chính, Thống kê tỉnh tổng hợp, điều chỉnh kịch bản chung, tham mưu UBND tỉnh lãnh đạo, điều hành nhằm mục tiêu tăng trưởng hai con số.

b) UBND các xã, phường:

- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Thống kê cơ sở trong việc thu thập, tổng hợp, công bố thông tin thống kê.

- Đánh giá và sử dụng hiệu quả số liệu, thông tin thống kê phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại cơ sở.

c) Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan:

- Xây dựng kế hoạch, cập nhật kịch bản tăng trưởng kinh tế, tham mưu UBND tỉnh phân công nhiệm vụ các sở, ban ngành tỉnh; tham mưu giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

- Tham mưu UBND tỉnh trong tổ chức họp đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, xác định các điểm nghẽn, đề xuất giải pháp điều chỉnh kỳ hàng Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm (hoặc đột xuất).

d) Giao Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan:

- Tăng cường công tác phối hợp giữa Thống kê tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh trong tình hình mới; trao đổi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội ngành lĩnh, vực; tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng thông tin thống kê. Thống nhất trong việc nhận định, đánh giá tình hình, tham mưu tốt cho UBND tỉnh trong việc lãnh đạo điều hành phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai việc kết nối chia sẻ dữ liệu hành chính giữa các cơ quan quản lý nhà nước; tổ chức thẩm định một số chỉ tiêu do các ngành công bố.

- Đề xuất UBND tỉnh, UBND xã, phường hỗ trợ kinh phí để thu thập, tổng hợp một số chỉ tiêu ngoài hệ thống chỉ tiêu thống kê theo quy định (nếu thấy cần thiết).

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện báo cáo chỉ tiêu Thống kê cấp tỉnh, cấp xã; báo cáo kinh tế - xã hội hàng tháng đầy đủ trên hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội, theo lĩnh vực, ngành quản lý. Tạo cơ sở dữ liệu dùng chung theo địa chỉ: <https://ktxh.nso.gov.vn> và <https://baocao.dongthap.gov.vn>.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát, cung cấp số liệu đầu vào phục vụ tính toán chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP). Báo đầy đủ số liệu theo biểu mẫu, đánh giá tình hình theo quy định (trước mỗi lần biên soạn, Bộ

Tài chính, UBND tỉnh có công văn chỉ đạo và kèm theo các biểu mẫu quy định các ngành thực hiện).

- Thông báo số liệu GRDP, khi nhận được kết quả công bố từ Cục Thống kê; phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, đề ra giải pháp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức điều tra thu thập thông tin chỉ tiêu Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn các xã, phường.

- Phối hợp trong việc biên soạn niên giám thống kê cấp tỉnh, cấp xã hàng năm; tạo dữ liệu lịch sử dùng chung.

- Chỉ đạo Thống kê cơ sở phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường thực hiện công tác thu thập, tổng hợp, công bố thông tin, đảm bảo số liệu thống kê được công khai, minh bạch; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc đánh giá kết quả và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### *7.5. Công tác kiểm tra, giám sát*

Giao Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường có liên quan:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Luật Thống kê của các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân để nâng cao chất lượng số liệu các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của cấp tỉnh và cấp xã, phường hằng năm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc cung cấp thông tin của các tổ chức, cá nhân; tập trung vào việc cung cấp dữ liệu hành chính của các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh kiểm tra việc sử dụng số liệu, thông tin thống kê nhà nước đã được cấp có thẩm quyền công bố tại các sở, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch này, tập trung triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về số liệu, dữ liệu thống kê thuộc lĩnh vực phụ trách của ngành, địa phương mình.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo đề xuất Thống kê tỉnh tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Giao Thống kê tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả triển khai thực hiện hàng năm về UBND tỉnh hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch về nâng cao công tác thống kê Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo & PTTH tỉnh Đồng Tháp;
- VPUB: CVP và các PCVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, P.TH (D).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



---

Trần Văn Dũng

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 818/KH-UBND ngày 04/16/2026 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>1. Công tác tuyên truyền về hoạt động thống kê và phổ biến thông tin thống kê</b>				
1.1	Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thống kê và giáo dục pháp luật về thống kê cho lãnh đạo, cán bộ thống kê của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, các doanh nghiệp để nâng cao vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác thống kê.	Thống kê tỉnh	- Sở Nội vụ; - Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hàng năm (theo nhu cầu thực tế); ít nhất 05 năm một lần
1.2	Đẩy mạnh công tác truyền thông, đa dạng hóa hình thức và phương tiện truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác thống kê và số liệu thống kê.	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường; - Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đồng Tháp.	Hàng năm (theo kỳ công bố); cuộc điều tra, tổng điều tra
1.3	Chủ động nắm bắt thông tin hoạt động SXKD, tiến độ sản xuất, các yếu tố tích cực, tiêu cực tác động đến kết quả SXKD; chú trọng phân tích sâu tình hình KT-XH của tỉnh, dự báo xu hướng phát triển của từng ngành, lĩnh vực và tốc độ tăng trưởng, cơ cấu kinh tế theo ngành, khu vực kinh tế, giúp cho lãnh đạo	Thống kê tỉnh	- Sở Tài chính; - Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Tháng, quý, năm

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	các cấp có được thông tin kịp thời để chỉ đạo, điều hành một cách linh hoạt, hiệu quả.			
1.4	Tiếp tục ứng dụng Infographic và nâng cao chất lượng biên soạn các ấn phẩm thống kê.	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	6 tháng, năm
1.5	Tăng cường hoạt động phổ biến thông tin thống kê theo hướng kịp thời, đầy đủ, bình đẳng, khách quan và minh bạch đến mọi đối tượng sử dụng thông tin thống kê. Đa dạng hóa hình thức, nội dung công bố, cung cấp và phổ biến, thông tin thống kê.	Thống kê tỉnh	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hàng tháng
1.6	Cải tiến về nội dung Trang thông tin điện tử Thống kê tỉnh; tuyên truyền công tác thống kê trên trang thông tin điện tử các ngành	Thống kê tỉnh	- Cục Thống kê; - Sở Khoa học và Công nghệ; - Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Tháp. - Các sở, ban, ngành tỉnh;	Hàng năm
1.7	Tổ chức công bố số liệu thống kê kinh tế - xã hội của tỉnh.	Thống kê tỉnh	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các sở, ban, ngành tỉnh; - Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đồng Tháp.	6 tháng, năm (theo hướng dẫn của Cục Thống kê)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>2. Công tác đổi mới, cải tiến phương pháp thống kê, phương pháp thu thập thông tin</b>				
2.1	Căn cứ kế hoạch công tác của Cục Thống kê và yêu cầu của địa phương, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các cuộc điều tra chuyên môn định kỳ hằng tháng, quý, năm theo đúng phương án quy định, bảo đảm nguồn thông tin để biên soạn các báo cáo thống kê.	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường	Tháng, quý, năm
2.2	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các cuộc điều tra thống kê nhằm nâng cao chất lượng thông tin thống kê, kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương (điều tra CAPI, webform).	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hằng tháng
2.3	Tổng hợp số liệu đảm bảo các nguyên tắc tính toán thống kê, có kiểm tra, so sánh, đánh giá, phúc tra, đối chiếu với nguồn thông tin trước đây, đảm bảo thông tin các cuộc điều tra được xử lý minh bạch, đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời.	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hằng tháng
2.4	Thực hiện rà soát, đồng bộ và đảm bảo tính liên tục của chuỗi số liệu thống kê lịch sử trong biên soạn Niên giám thống kê, đối với các xã,	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, đột xuất

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	phường sau sáp nhập, tổ chức lại địa giới hành chính. Tăng cường vai trò điều phối chuyên môn thông qua việc xây dựng các chương trình điều tra thống kê và thực hiện công tác thẩm định theo quy định của pháp luật hiện hành.			
2.5	Chủ động nghiên cứu, kịp thời bổ sung (khi cần thiết) các chỉ tiêu phản ánh những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn địa phương.	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường	Thống kê tỉnh	Hàng năm (khi có phát sinh)
<b>3. Công tác kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thống kê, nhất là ở cơ sở</b>				
3.1	Sắp xếp hợp lý tổ chức thống kê ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp thống kê.	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường	Thống kê tỉnh	Hàng năm (theo hướng dẫn của công tác tổ chức)
3.2	Làm tốt công tác tuyển dụng, bố trí cán bộ thống kê tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Bố trí công chức của các xã, phường, có đủ chuyên môn phù hợp với tính chất công tác thống kê (tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công tác tuyển dụng công chức).	- Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường - Sở Nội vụ.	Thống kê tỉnh	Hàng năm (theo hướng dẫn của công tác tổ chức)
3.3	Tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai, đôn đốc, nắm tình	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã,	Thống kê tỉnh	Hàng tháng

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	hình, thu thập, tổng hợp thông tin thống kê trên địa bàn.	phường		
<b>4. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị</b>				
4.1	Tăng cường công tác phối hợp giữa Thống kê tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh trong tình hình mới; trao đổi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội ngành lĩnh, vực; tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng thông tin thống kê. Thống nhất trong việc nhận định, đánh giá tình hình, tham mưu tốt cho UBND tỉnh trong việc lãnh đạo điều hành phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường	Hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, đột xuất
4.2	Triển khai việc kết nối chia sẻ dữ liệu hành chính giữa các cơ quan quản lý nhà nước; tổ chức thẩm định một số chỉ tiêu do các ngành công bố.	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hàng năm (căn cứ hướng dẫn của Cục Thống kê)
4.3	Đề xuất UBND tỉnh, UBND xã, phường hỗ trợ kinh phí để thu thập, tổng hợp một số chỉ tiêu ngoài hệ thống chỉ tiêu thống kê theo quy định (nếu thấy cần thiết).	Thống kê tỉnh; Thống kê cơ sở	- Sở Tài chính; - UBND các xã, phường.	Hàng năm (căn cứ nhu cầu thực tế)
4.4	Thực hiện báo cáo chỉ tiêu Thống kê cấp tỉnh, cấp xã; báo cáo kinh tế - xã hội hàng tháng đầy đủ trên hệ thống báo cáo	Thống kê tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Tháng, quý, năm

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	kinh tế - xã hội, theo lĩnh vực, ngành quản lý. Tạo cơ sở dữ liệu dùng chung theo địa chỉ: <a href="https://ktxh.nso.gov.vn">https://ktxh.nso.gov.vn</a> và <a href="https://baocao.dongthap.gov.vn">https://baocao.dongthap.gov.vn</a>			
4.5	Phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát, cung cấp số liệu đầu vào phục vụ tính toán chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP). Báo đầy đủ số liệu theo biểu mẫu, đánh giá tình hình theo quy định ( <i>trước mỗi lần biên soạn, Bộ Tài chính, UBND tỉnh có công văn chỉ đạo và kèm theo các biểu mẫu quy định các ngành thực hiện</i> ).	Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh;	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm (căn cứ hướng dẫn của Cục Thống kê)
4.6	Phối hợp báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách; đánh giá những khó khăn thuận lợi, khả năng thực hiện các chỉ tiêu phụ trách; điều chỉnh kịch bản tăng trưởng ngành, lĩnh vực, cung cấp các năng lực mới tăng tạo dư địa để phát triển; đề xuất các giải pháp gửi Sở Tài chính, Thống kê tỉnh tổng hợp, điều chỉnh kịch bản chung, tham mưu UBND tỉnh lãnh đạo, điều hành nhằm mục tiêu tăng trưởng hai con số.	Các sở, ban, ngành tỉnh	- Sở Tài chính; - Thống kê tỉnh.	Tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
4.7	Xây dựng kế hoạch, cập nhật kịch bản tăng trưởng kinh tế, tham mưu UBND tỉnh phân công nhiệm vụ các sở, ban ngành tỉnh; tham mưu giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Tài chính	- Thống kê tỉnh; - Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
4.8	Thông báo số liệu GRDP, khi nhận được kết quả công bố từ Cục Thống kê; phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, đề ra giải pháp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội.	Thống kê tỉnh	- Sở Tài chính; - Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
4.9	Tham mưu UBND tỉnh trong tổ chức họp đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, xác định các điểm nghẽn, đề xuất giải pháp điều hành	Sở Tài chính	- Thống kê tỉnh - Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm (hoặc đột xuất)
4.10	Tổ chức điều tra thu thập thông tin chỉ tiêu Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn các xã, phường	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hàng năm
4.11	Phối hợp trong việc biên soạn niên giám thống kê cấp tỉnh, cấp xã hàng năm; tạo dữ liệu lịch sử dùng chung	Thống kê tỉnh; Thống kê cơ sở.	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hàng năm
4.12	- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Thống kê cơ sở trong việc thu thập, tổng hợp, công bố thông tin	UBND các xã, phường	- Thống kê tỉnh; - Thống kê cơ sở.	Hàng năm

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	thống kê; - Đánh giá và sử dụng hiệu quả số liệu, thông tin thống kê phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại cơ sở.			
4.13	Chỉ đạo Thống kê cơ sở phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường thực hiện công tác thu thập, tổng hợp, công bố thông tin, đảm bảo số liệu thống kê được công khai, minh bạch; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc đánh giá kết quả và xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH của địa phương	Thống kê tỉnh	- UBND các xã, phường; - Thống kê cơ sở.	Hàng năm
<b>5. Công tác kiểm tra, giám sát</b>				
5.1	Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Luật Thống kê của các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân để nâng cao chất lượng số liệu các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của cấp tỉnh và cấp xã, phường hàng năm	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các xã, phường.	Hàng tháng (căn cứ hướng dẫn của Cục Thống kê)
5.2	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc cung cấp thông tin của các tổ chức, cá nhân; tập trung vào việc cung cấp dữ liệu hành chính của các cơ quan nhà nước	Thống kê tỉnh	- Các sở, ban, ngành tỉnh. - UBND các xã, phường.	Hàng tháng (căn cứ hướng dẫn của Cục Thống kê)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
5.3	Đẩy mạnh kiểm tra việc sử dụng số liệu, thông tin thống kê nhà nước đã được cấp có thẩm quyền công bố tại các sở, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp	Thống kê tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ban, ngành tỉnh;</li> <li>- UBND các xã, phường.</li> </ul>	Hàng năm (căn cứ hướng dẫn của Cục Thống kê)